

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc bổ sung cục bộ Quy hoạch tổng thể phát triển công nghiệp  
tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2011-2020 định hướng đến năm 2025,  
các dự án chế biến mía đường**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11/01/2008 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006;

Căn cứ Quyết định 26/2007/QĐ-TTg ngày 15/02/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển mía đường đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020;

Căn cứ Thông tư số 05/2013/TT-BKHĐT ngày 31/10/2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn tổ chức lập, thẩm định, phê chuẩn, điều chỉnh và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu;

Căn cứ Quyết định số 55/2008/QĐ-BCT ngày 30/12/2008 của Bộ Công Thương về việc ban hành quy định nội dung, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch phát triển lĩnh vực công nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 362/QĐ-UBND ngày 17/02/2012 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắk Lắk về phê duyệt Dự án Quy hoạch tổng thể phát triển công nghiệp tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2011-2020, định hướng đến năm 2025;

Căn cứ Công văn số 6310/BCT-CNĐP ngày 08/7/2014 của Bộ Công Thương về việc thoả thuận bổ sung cục bộ Quy hoạch tổng thể phát triển công nghiệp tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2011-2020;

Căn cứ Thông báo số 7411/TB-BNN-VP ngày 15/9/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thông báo kết luận của Bộ Trưởng Cao Đức Phát tại buổi làm việc với Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Công văn số 337/HĐND-VP ngày 03/11/2014 của Hội đồng Nhân dân tỉnh về việc bổ sung quy hoạch phát triển công nghiệp mía đường tỉnh Đắk Lắk;

Xét Báo cáo thẩm định số 08/BC-HĐTD ngày 25/4/2014 của Hội đồng thẩm định các quy hoạch, đề án phát triển ngành Công Thương tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2012-2015; đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 70/TTr-SCT ngày 03/12/2014,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt bổ sung cục bộ Quy hoạch tổng thể phát triển công nghiệp tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2011-2020 định hướng đến năm 2025, các dự án chế biến mía đường, với các nội dung chính sau:

### **1. Quan điểm phát triển:**

- Phát triển sản xuất mía đường gắn kết với vùng nguyên liệu, quy hoạch tập trung đất, liên doanh, liên kết, hợp đồng cung ứng giống, vật tư, dịch vụ kỹ thuật, thâm canh cây mía với năng suất, chữ đường cao, giá thành nguyên liệu hạ, đảm bảo lợi ích cho người trồng mía.

- Phát triển sản xuất mía đường phải lấy tiến bộ khoa học và công nghệ làm giải pháp quan trọng hàng đầu để nâng cao hiệu suất thu hồi sản phẩm, tăng chất lượng, giảm giá thành, đảm bảo sức cạnh tranh của sản phẩm và đảm bảo môi trường, môi sinh.

- Phát triển sản xuất mía đường phải huy động, phát huy được các nguồn lực sản xuất, nguồn lực xã hội, sử dụng chủ yếu lao động tại địa phương, lao động là đồng bào dân tộc thiểu số.

- Phát triển sản xuất mía đường, đồng thời kết hợp sản xuất các sản phẩm phụ, như: Điện, ethanol, men thức ăn gia súc, phân vi sinh...

### **2. Mục tiêu phát triển:**

#### **a) Mục tiêu chung:**

Phát triển sản xuất mía đường theo hướng hiện đại, bền vững, trở thành một trong những sản phẩm chế biến nông sản chủ lực, có tỷ trọng cao trong cơ cấu sản phẩm công nghiệp ở địa phương, hướng tới xuất khẩu và nâng cao thu nhập của người lao động.

#### **b) Mục tiêu cụ thể:**

- Thời kỳ đến năm 2020:

+ Tổng sản lượng đường sản xuất 114 ngàn tấn/năm;

+ Tốc độ tăng trưởng GTSX bình quân (2015-2020) đạt 25%/năm.

+ Xuất khẩu 20% sản lượng, đạt kim ngạch xuất khẩu 17,5 triệu USD.

- Tầm nhìn đến năm 2025:

+ Tổng sản lượng đường sản xuất 216 ngàn tấn/năm;

+ Tốc độ tăng trưởng GTSX bình quân (2015 -2025) đạt 20%/năm; giai đoạn (2020-2025) đạt 13,6%/năm.

+ Xuất khẩu 40% sản lượng, đạt kim ngạch xuất khẩu 31,3 triệu USD.

### **3. Quy hoạch phát triển:**

#### **a) Định hướng phát triển:**

Quy hoạch vùng nguyên liệu trên cơ sở xem xét việc định hướng di dời các nhà máy đường thiếu nguyên liệu tại các tỉnh khác về tỉnh Đắk Lắk; đồng thời, xem xét đáp ứng nhu cầu đầu tư thêm nhà máy mới tại vùng nguyên liệu đảm bảo.

#### **b) Phương án phát triển sản phẩm:**

Phát triển sản phẩm mía đường gắn với vùng nguyên liệu. Phát triển nguyên liệu theo hướng chủ yếu là quy hoạch tập trung, thâm canh tăng năng suất, trên cơ sở đất đai hiện trạng, kết hợp với chuyển đổi nội bộ đất trồng cây hàng năm và đưa một số diện tích đất chưa sử dụng vào sử dụng. Đồng thời, điều chỉnh, giảm diện tích đất nhỏ lẻ, độ dốc cao, tầng đất mỏng, kém hiệu quả.

#### **c) Quy hoạch phát triển theo không gian lãnh thổ:**

Quy hoạch theo không gian lãnh thổ phù hợp với điều kiện đất đai, tình hình kinh tế - xã hội, gồm các dự án sử dụng vùng nguyên liệu chủ yếu tại các huyện Ea Súp, Buôn Đôn, Ea Kar và M'Đrăk.

#### **d) Danh mục các dự án quy hoạch đầu tư:**

Các dự án chế biến mía đường quy hoạch đầu tư, gồm: Dự án tại xã Ya Tờ Mốt và dự án tại xã Ea Rôk, huyện Ea Súp; Dự án tại xã Krông Jing, huyện M'Đrăk, được phân kỳ theo 2 giai đoạn: Giai đoạn đến năm 2020 và giai đoạn từ 2020 đến năm 2025 (Chi tiết có Phụ lục kèm theo).

### **4. Các giải pháp chủ yếu:**

- Giải pháp về đảm bảo nguồn nguyên liệu: Quy hoạch vùng nguyên liệu cho từng nhà máy, hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nguyên liệu, xây dựng cánh đồng mẫu lớn, thâm canh tăng năng suất cây mía theo hướng tuyển chọn giống mới, tăng tỷ lệ cơ giới hoá đảm bảo cung cấp nguyên liệu với chất lượng cao, giá hạ đáp ứng yêu cầu cạnh tranh.

- Giải pháp về thị trường: Kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ thị trường chống buôn lậu đường qua biên giới, từng bước xúc tiến thị trường xuất khẩu.

- Các giải pháp huy động vốn: Xác định nguồn vốn đầu tư chủ yếu từ doanh nghiệp, kết hợp với nguồn vốn đầu tư từ nông dân sản xuất nguyên liệu và các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Giải pháp về công nghệ thiết bị: Đối với các nhà máy đường cũ di dời về vùng nguyên liệu tại địa phương phải tiến hành rà soát thay thế, bổ sung nâng cấp thiết bị, đồng thời có kế hoạch đổi mới nâng: công suất, nâng cấp công nghệ

đảm bảo hiệu quả sản xuất, chất lượng sản phẩm. Đối với dự án đầu tư mới phải đầu tư thiết bị hiện đại, công nghệ tiên tiến.

- Giải pháp về đào tạo nguồn nhân lực: Căn cứ nhu cầu, trình độ năng lực, chuyên ngành lao động tại các nhà máy Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Công Thương có kế hoạch hỗ trợ đào tạo cho lao động địa phương, lao động là người đồng bào dân tộc thiểu số, để đáp ứng yêu cầu.

- Giải pháp về môi trường: Yêu cầu nhà đầu tư cam kết xử lý môi trường theo quy trình, công nghệ tiên tiến, đảm bảo ngay từ bước lập báo cáo đánh giá tác động môi trường. Kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ môi trường trong quá trình hoạt động của nhà máy.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

- Giao cho Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tổ chức công bố và triển khai thực hiện quy hoạch theo quy định.

- Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan điều chỉnh quy hoạch của ngành, địa phương phù hợp với quy hoạch phát triển ngành công nghiệp của tỉnh.

## **Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.**

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Lao động Thương binh và Xã hội; UBND các huyện, thị xã, thành phố liên quan; Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị và cá nhân liên quan, chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Các Bộ: NN&PTNT, CT (b/c);
- TT Tỉnh uỷ, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Cục Công nghiệp địa phương – Bộ CT;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế Ngân sách HĐND tỉnh;
- Như điều 3;
- Các Sở: KH&CN, GTVT, NV;
- Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Các Phòng: NNMT, TH;
- Lưu: VT, CN (Tr.55)

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Y Dễm Ênuôi**

## PHỤ LỤC

**Danh mục các dự án chế biến mía đường bổ sung Quy hoạch tổng thể phát triển công nghiệp tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2011-2020 định hướng đến năm 2025**

*(Kèm theo Quyết định số 3009/QĐ-UBND ngày 15/12/2014 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắk Lắk)*

STT	Tên dự án	Công suất (tấn mía/ngày)		Vốn đầu tư (Tỷ đồng)		Ghi chú
		2015-2020	2020-2025	2015-2020	2020-2025	
1	Nhà máy đường xã Ya Tờ Mót, huyện Ea Súp	3.000	3.000	470	300	Đã lập quy hoạch vùng nguyên liệu và được phê duyệt.
2	Khu phức hợp công nghiệp mía đường xã Ea Rók, huyện Ea Súp	4.000	2.000	1.370	250	Đã lập quy hoạch vùng nguyên liệu và được phê duyệt.
3	Nhà máy đường - Nhiệt điện xã Krông Jing, huyện M'Drắk	0	3.500	0	600	Vùng nguyên liệu dự trong tỉnh và quy hoạch bổ sung.
+	<b>Tổng cộng</b>	<b>7.000</b>	<b>8.500</b>	<b>1.840</b>	<b>1.150</b>	